

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN NGỮ VĂN, LỚP 7

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	T L	TNK Q	T L	
1	Độc	Tiểu thuyết và truyện ngắn									60
		Thơ bốn chữ, năm chữ.	5	0	3	0	0	2	0		
		Truyện khoa học viễn tưởng									
2	Viết	Kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			25	5	15	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			30%		30%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
MÔN: NGỮ VĂN LỚP 7 - THỜI GIAN LÀM BÀI: 90 PHÚT

TT	Kĩ năng	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Thơ (thơ bốn chữ, năm chữ)	Nhận biết: - Nhận biết được từ ngữ, thể thơ, các biện pháp tu từ trong bài thơ. - Nhận diện được bố cục, những hình ảnh tiêu biểu, các yếu tố tự sự và miêu tả được sử dụng trong bài thơ. - Xác định được tính từ chỉ màu sắc. Thông hiểu: - Hiểu và lí giải được tình cảm, cảm xúc của nhân vật trữ tình được thể hiện qua ngôn ngữ văn bản. - Rút ra được chủ đề, thông điệp mà văn bản muốn gửi đến người đọc. - Phân tích được giá trị biểu đạt của từ ngữ, hình ảnh, vần, nhịp, biện pháp tu từ. Vận dụng:	5 TN	3TN	2TL	

			- Trình bày được những cảm nhận sâu sắc và rút ra được bài học ứng xử cho bản thân - Đánh giá được nét độc đáo của bài thơ thể hiện qua cách nhìn riêng về thiên nhiên, con người; qua cách sử dụng từ ngữ, hình ảnh, giọng điệu.				
2	Viết	Kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.	Nhận biết: Thông hiểu: Vận dụng: Vận dụng cao: Viết được bài văn kể lại sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử; bài viết có sử dụng các yếu tố miêu tả, biểu cảm.	1*	1*	1*	1 TL*
Tổng				5 TN	3 TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				30	30	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

PHÒNG GD&ĐT HIỆP HÒA

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I

Năm học: 2022-2023

Môn: Ngữ văn 7 (Cánh diều)

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

I. ĐỌC- HIỂU (6.0 điểm)

Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com

<https://www.vnteach.com>

Đọc ngữ liệu và thực hiện các yêu cầu dưới đây (Mỗi câu trắc nghiệm đúng được 0,5 điểm)

Chiều sông Thương

Đi suốt cả ngày thu
vẫn chưa về tới ngõ
dùng dăng hoa quan họ
nở tím bên sông Thương

nước vẫn nước đôi dòng
chiều vẫn chiều lười hái
những gì sông muốn nói
cánh buồm đang hát lên

đám mây trên Việt Yên
rủ bóng về Bồ Hạ
lúa cúi mình giấu quả
ruộng bời con gió xanh

nước màu đang chảy ngoan
giữa lòng mường máng nổi
mạ đã thò lá mới
trên lớp bùn sến sang

(Hữu Thỉnh - trong Từ chiến hào đến thành phố, NXB văn học, Hà Nội, 1991)

cho sắc mặt mùa màng
đất quê mình thịnh vượng
những gì ta gửi gắm
sắp vàng hoe bốn bên

hạt phù sa rất quen
sao mà như cố tích
mấy cô coi máy nước
mắt dài như dao cau

ôi con sông màu nâu
ôi con sông màu biếc
dâng cho mùa sắp gặt
bồi cho mùa phơi phai

năng thu đang trải đầy
đã trắng non mui bưởi
bên cầu con ghé đợi
cả chiều thu sang sông.

Câu 1. Bài thơ trên thuộc thể thơ nào?

A. Thơ bốn chữ

B. Thơ năm chữ

C. Thơ sáu chữ

D. Thơ bảy chữ

Câu 2. Xác định biện pháp tu từ có trong khổ thơ sau:

“Nước màu đang chảy ngoan
Giữa lòng mường máng nổi
Mạ đã thò lá mới
Trên lớp bùn sến sang”

A. So sánh

B. Nhân hóa

C. Ẩn dụ

D. Hoán dụ

Câu 3. Trong khổ thơ sau có mấy tính từ chỉ màu sắc ?

ôi con sông màu nâu

ôi con sông màu biếc

*dâng cho mùa sắp gặt
bồi cho mùa phơi phai*

- A. 1 từ B. 2 từ C. 3 từ D. 4 từ

Câu 4. Cảnh vật trong bài thơ được miêu tả qua những màu sắc nào?

- A. Tím, xanh, vàng, nâu C. Xanh, tím, đen, trắng
B. Đỏ, xanh, vàng, nâu D. Trắng, vàng, nâu, tím

Câu 5. Bài thơ trên nói về mùa nào trong năm?

- A. Xuân B. Thu C. Hạ D. Đông

Câu 6. Cảm xúc của nhà thơ được bộc lộ như thế nào qua khổ thơ sau:

*“Ôi con sông màu nâu
Ôi con sông màu biếc
Dâng cho mùa sắp gặt
Bồi cho mùa phơi phai”*

- A. Bồi hồi, xao xuyến B. Đau đớn, xót xa
C. Nhớ nhung, tiếc nuối D. Vui mừng, phấn khởi

Câu 7. Giọng điệu chính của bài thơ trên được thể hiện như thế nào?

- A. Sôi nổi, hào hứng B. Nhẹ nhàng, trong sáng
C. Trang trọng, thành kính D. Thiết tha, xúc động

Câu 8. Em hiểu từ “*dùng dăng*” trong hai câu thơ sau có nghĩa là gì?

*“Dùng dăng hoa quan họ
Nở tím bên sông Thương”*

- A. Ung dung, thoải mái B. Rụt rè, ngập ngừng
C. Chậm chạp, thông thả D. Lưỡng lự, không quyết đoán

Câu 9. Nêu cảm xúc của em sau khi đọc xong bài thơ trên (viết không quá 5 dòng). (1,0 điểm)

Câu 10. Kể ra hai hành động cụ thể của em để thể hiện tình yêu đối với quê hương đất nước. (1,0 điểm)

II. VIẾT (4.0 điểm)

Em hãy viết bài văn kể lại sự việc liên quan đến một nhân vật hoặc sự kiện lịch sử mà em yêu thích.

----- Hết -----

HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I
Môn: Ngữ văn lớp 7

Phầ	Câu	Nội dung	Điểm
-----	-----	----------	------

n			
I		ĐỌC HIỂU	6,0
	1	B	0,5
	2	B	0,5
	3	B	0,5
	4	A	0,5
	5	B	0,5
	6	D	0,5
	7	D	0,5
	8	D	0,5
	9	HS có thể trình bày được những suy nghĩ, nhận thức riêng, song cần xoáy quanh các ý trọng tâm sau: - Cảm xúc yêu quý, tự hào, hãnh diện của nhà thơ về vẻ đẹp con sông quê hương mình. - Cảm xúc của HS: yêu quê hương đất nước mình.	0,5 0,5
	10	HS nêu hành động cụ thể để thể hiện tình yêu đối với quê hương đất nước. Có thể diễn đạt bằng nhiều cách: - Chăm chỉ học tập và lao động, phấn đấu thành con ngoan trò giỏi. - Kế thừa và tiếp nối những truyền thống quý báu của dân tộc khi trở thành chủ nhân của đất nước. -...	0,5 0,5
II		VIẾT	4,0
		<i>a. Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự</i>	0,25
		<i>b. Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> Một sự việc có thật liên quan đến nhân vật hoặc sự kiện lịch sử.	0,25
		<i>c. Triển khai nội dung bài văn tự sự</i> HS triển khai vấn đề theo nhiều cách, nhưng cần lựa chọn chi tiết, thông tin chọn lọc, tin cậy về sự việc. Đồng thời, vận dụng tốt kỹ năng kể chuyện có kết hợp yếu tố miêu tả, biểu cảm trong bài viết. Sau đây là một số gợi ý:	2.5
		- Giới thiệu được sự việc có thật liên quan đến nhân vật, sự kiện lịch sử. - Nêu được không gian, thời gian diễn ra sự việc. - Gợi lại bối cảnh câu chuyện, dấu tích liên quan đến nhân vật, sự kiện - Thuật lại nội dung, diễn biến của sự việc có thật liên quan đến nhân vật, sự kiện lịch sử.	

	- Ý nghĩa, tác động của sự việc đối với đời sống hoặc đối với nhận thức về nhân vật và sự kiện. - Khẳng định ý nghĩa của sự việc hoặc nêu cảm nhận của người viết về nhân vật, sự kiện.	
	<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,5
	<i>e. Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, gợi cảm, sáng tạo.	0,5